

Hải Thịnh, ngày 06 tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số và Thống kê giáo dục- Năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 1921/SGDDĐT-CTHSSV ngày 01/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 389/UBND-VHXH ngày 03/6/2026 của UBND xã Hải Thịnh về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 63/KH-THCSTL ngày 01/10/2025 về Kế hoạch chuyển đổi số của trường THCS Thịnh Long;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-THCSTL ngày 05/6/2026 về Kế hoạch tự đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 của trường THCS Thịnh Long;

Trường THCS Thịnh Long trân trọng báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

#### I. THÔNG TIN CHUNG

**Đơn vị báo cáo:** Trường Trung học cơ sở Thịnh Long, xã Hải Thịnh, tỉnh Ninh Bình

**Cán bộ đầu mối phụ trách:** Phan Thanh Hiện - Chức vụ: Hiệu trưởng;  
Số điện thoại: 0915920839

#### II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT, CDS VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

##### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Công tác tham mưu ban hành các nghị quyết, quy chế, kế hoạch năm/giai đoạn về chuyển đổi số giáo dục:

Nhà trường đã chủ động tham mưu với Đảng ủy, UBND xã Hải Thịnh về việc hỗ trợ kinh phí bảo dưỡng hạ tầng mạng, phòng máy tính.

Nhà trường đã chủ động ban hành Kế hoạch số 63/KH-THCSTL về ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số năm học 2025-2026, Quy chế quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, sử dụng kho học liệu số, bảo mật dữ liệu nội bộ.

- Việc cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên (Bộ GDĐT, Sở GDĐT, UBND tỉnh ...):

Nhà trường đã nghiêm túc quán triệt và triển khai các văn bản của

BGS&ĐT; Sở GD&ĐT Ninh Bình, UBND xã Hải Thịnh, đặc biệt là Công văn hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học và Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025 về phong trào “Bình dân học vụ số”. Toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) được phổ biến qua các cuộc họp hội đồng và qua nhóm điều hành Zalo nhà trường;

Nhà trường đã ban hành Quyết định số 63a/QĐ-THCSTL ngày 02/10 /2025 về thành lập Ban chỉ đạo, phân công thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số về đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025- 2026

- Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng: Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

+ Ra Quyết định số 57/QĐ-THCSTL ngày 02/6/2026 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục - Năm học 2025-2026.

+ Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

+ Hoàn thiện báo cáo Tự đánh giá thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục - Năm học 2025-2026.

+ Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục - Năm học 2025-2026.

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số và Thống kê giáo dục- Năm học 2025-2026;

+ Nộp báo cáo theo đúng hướng dẫn của SGD&ĐT Ninh Bình tại công văn số1921/SGDĐT-CTHSSV ngày 01tháng 06 năm 2026; Công văn số 389/UBND -VHXH ngày 03/6/2026 của UBND xã Hải Thịnh

## **2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị và thống kê giáo dục:**

-Triển khai cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành: Thực hiện cập nhật đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống". 100% dữ liệu về học sinh, đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất trên hệ thống csdl.moet.gov.vn đúng thời hạn quy định của Kỳ thống kê đầu năm và cuối năm.

-Triển khai phần mềm quản lý trường học: Duy trì sử dụng đồng bộ phần mềm quản trị nhà trường (SMAS), kết nối liên thông dữ liệu thông suốt với hệ thống CSDL ngành; sử dụng hiệu quả nền tảng số

-Triển khai dịch vụ công trực tuyến: Triển khai việc đăng ký tuyển sinh trực tuyến vào lớp 6 cho năm học mới qua hệ thống cổng dịch vụ công/trang tuyển sinh đầu cấp trực tuyến của tỉnh, trên nền tảng số OLM.VN ( thuê dịch vụ theo năm), giải quyết thủ tục chuyển trường, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha mẹ học sinh xã Hải Thịnh.

-Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt: Phối hợp với ngân hàng Agribank chi nhánh Cồn mở tài khoản, quét mã QR, tiền bảo hiểm và các khoản thu dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt. Tỷ lệ phụ huynh tham gia đạt 100%.

-Triển khai học bạ số: Thực hiện ký số 100% học bạ điện tử đối với các khối lớp theo đúng lộ trình hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT, dữ liệu đồng bộ và lưu trữ an toàn.

-Triển khai văn bằng số: Chuẩn hóa dữ liệu xét tốt nghiệp THCS trên phần mềm trực tuyến, sẵn sàng cho việc cập nhật hệ thống quản lý văn bằng, chứng chỉ số tập trung

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân:

Ban hành nội quy sử dụng mạng nội bộ; 100% máy tính văn phòng được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền; phân quyền bảo mật chặt chẽ dữ liệu cá nhân của học sinh và giáo viên. Tuyệt đối không chia sẻ công khai danh sách học sinh có chứa thông tin cá nhân lên các mạng xã hội.

### **3. Chuyển đổi số trong công tác dạy và học:**

#### **3.1. Phát triển, sử dụng học liệu số:**

Giáo viên tích cực đóng góp và khai thác kho bài giảng điện tử, bài giảng E-Learning, video bài giảng, ngân hàng đề kiểm tra trên nền tảng số OLM.VN phục vụ đổi mới phương pháp dạy học chương trình GDPT 2018.

Đặc biệt, nhà trường tích cực ứng dụng CNTT vào thiết kế bài giảng thử nghiệm giáo dục địa phương về nghệ thuật hát Xẩm cho học sinh khối lớp 7.

#### **3.2. Triển khai Thư viện số/Thư viện điện tử:**

Bước đầu ứng dụng phân hệ quản lý thư viện trên phần mềm quản trị trường học để theo dõi đầu sách và lượt mượn trả; khuyến khích học sinh khai thác sách báo điện tử trực tuyến.

#### **3.3. Tập huấn, phát triển năng lực số:**

Tổ chức 02 buổi sinh hoạt chuyên môn chuyên đề nâng cao năng lực ứng dụng CNTT, khai thác các công cụ trợ lý AI hỗ trợ xây dựng giáo án và thiết kế hình ảnh minh họa cho bài học.

Tổ chức 01 buổi tập huấn cho cán bộ giáo viên về phát triển năng lực số cho học sinh THCS

Xây dựng KHDH, KHBD và tổ chức dạy học lồng ghép phát triển năng lực số cho học sinh phù hợp với điều kiện Nhà trường

#### **3.4. Dạy học trực tuyến, ứng dụng AI:**

Duy trì và phát huy hiệu quả dạy học, giao bài tập, kiểm tra củng cố kiến thức trên hệ sinh thái OLM.VN;

Sử dụng linh hoạt hệ thống quản lý học tập (LMS) để giao nhiệm vụ, bài tập về nhà cho học sinh;

Khuyến khích giáo viên ứng dụng (AI) trợ lý vào công tác soạn giảng và đổi mới phương pháp dạy học.

**3.5/Các nội dung khác:** Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do ngành phát động.

**4. Triển khai phong trào Bình dân học vụ số (theo kế hoạch 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025):**

- Xây dựng và kế hoạch triển khai **phong trào Bình dân học vụ số** (theo kế hoạch 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025)

- Thành lập **Đội xung kích "Bình dân học vụ số"** của nhà trường gồm các giáo viên trẻ và học sinh khối 8, 9 có kỹ năng CNTT tốt.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp cho cha mẹ học sinh và người dân trên địa bàn biết cách cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, các công dịch vụ công trực tuyến, cách nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng.

**5. Công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện chế độ báo cáo:**

- Bộ phận tin học và văn phòng nhà trường thường xuyên kiểm tra việc cập nhật sổ điểm điện tử của giáo viên báo cáo định kỳ hàng tháng về Ban giám hiệu.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc cập nhật sổ điểm điện tử, tiến độ ký sổ học bạ của giáo viên.

- Thực hiện chế độ báo cáo dữ liệu thông kê, báo cáo chuyên đề đầy đủ, chính xác, đúng thời gian yêu cầu về cơ quan quản lý cấp trên

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU**

STT	Nội dung nhiệm vụ/ Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
1	<b>Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá</b>			
1.1	CSGD khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học	Có/Không	Có	Sử dụng kết hợp phân hệ LMS của VnEdu/Google Classroom Sử dụng hiệu quả hệ sinh thái OLM.VN và SMAS.
1.2	Số lượng mô hình dạy học tiên tiến (lớp	Mô hình	01	Khai thác phòng học đa năng hiện có

STT	Nội dung nhiệm vụ/ Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
	học thông minh, học tập tương tác) đã triển khai			
1.3	Tỷ lệ giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng AI và năng lực số	%	100%	Toàn bộ 100% giáo viên biên chế và hợp đồng được tập huấn nội bộ
1.4	Tỷ lệ giáo viên thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính	%	40 %	Áp dụng hiệu quả đối với các bài kiểm tra trắc nghiệm và Tin học.
1.5	Số lượng học liệu số dùng chung được xây dựng mới trong năm học 2025-2026	SL	>150	Bao gồm ngân hàng câu hỏi, bài giảng E-learning, học liệu số trên nền tảng số OLM.VN
2	<b>Quản trị nhà trường và cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành</b>			
2.1	CSGD triển khai phần mềm quản trị trường học kết nối thông suốt với CSDL ngành	Có/Không	Có	Dữ liệu được đồng bộ hóa hoàn toàn và liên tục.
2.2	Tỷ lệ người học, nhà giáo được định danh và quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 100%)	%	100%	Đạt chỉ tiêu tối đa của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT đề ra.
2.3	Tỷ lệ cơ sở vật chất, thiết bị được quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 80%)	%	90%	Đã chuẩn hóa số liệu tài sản trên phần mềm quản lý.

STT	Nội dung nhiệm vụ/ Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
2.4	Kết quả triển khai học bạ số và văn bản số	Mô tả	Hoàn thành 98,1%	Hoàn tất ký số học bạ điện tử cuối năm học cho học sinh toàn trường.
3	<b>Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt</b>			
3.1	CSGD triển khai dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học	Có/Không	Có	Áp dụng 80% đối với công tác tuyển sinh lớp 6.
3.2	CSGD thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt	Có/Không	Có	Tỷ lệ phụ huynh giao dịch không dùng tiền mặt đạt 100%.
3.3	CSGD triển khai kết nối phần mềm quản lý học phí với Nền tảng thanh toán trực tuyến Cổng DVC quốc gia	Có/Không	Có	Kết nối kỹ thuật an toàn thông suốt.
4	<b>Hạ tầng, nhân lực và an toàn thông tin</b>			
4.1	Số lượng đường truyền có kết nối Internet băng thông rộng	Có/Không	Có	Trang bị 02 đường truyền cáp quang tốc độ cao (FTTH).
4.2	CSGD đã triển khai giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường	%	100%	Hệ thống lọc chặn website độc hại, bảo vệ học sinh trên môi trường mạng.

STT	Nội dung nhiệm vụ/ Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
4.3	Số lượng cuộc tự kiểm tra rà soát an toàn, an ninh thông tin trong năm của đơn vị	Cuộc	02	Kiểm tra định kỳ hệ thống máy tính hành chính và phòng máy học sinh.
4.4	Kết quả triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" tại đơn vị	Mô tả	Tốt	Đội xung kích nhà trường đã hỗ trợ thành công hơn 350 lượt người dân địa phương tiếp cận kỹ năng số.

#### IV. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT đối với CSGD phổ thông)

Tổng điểm chuyển đổi số trong dạy, học tự đánh giá: **83/100 điểm**.

Tổng điểm Chuyển đổi số trong quản trị: **93/100 điểm**.

Tự xếp loại mức độ chuyển đổi số: **Mức độ 3 (Mức độ Cao / Mức độ Chuyển đổi số toàn diện)**.

#### V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

##### 1. Ưu điểm:

Được sự đồng thuận cao từ tập thể cán bộ giáo viên (47 cán bộ nhân viên) và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc đồng hành số hóa các hoạt động.

Cơ sở hạ tầng phần mềm quản lý (SMAS, OLM) được vận hành mượt mà, đồng bộ tốt với dữ liệu ngành.

Cán bộ giáo viên có năng lực số vững vàng, chủ động tiếp cận kỹ năng công nghệ mới và ứng dụng AI vào thực tế bài giảng một cách sáng tạo.

##### 2. Tồn tại, hạn chế:

Hạ tầng thiết bị phần cứng (máy tính phòng học bộ môn, máy tính cấu hình cao phục vụ AI) còn hạn chế về số lượng do thiếu kinh phí đầu tư nâng cấp lớn đồng bộ.

Đôi lúc hệ thống phần mềm Học bạ số của ngành xảy ra tình trạng nghẽn mạng cục bộ vào giờ cao điểm, gây khó khăn cho tiến độ ký số tập trung của giáo viên.

### 3. Kiến nghị:

Kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tối ưu hóa đường truyền hạ tầng phần mềm, tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu hơn nữa về kỹ thuật bảo mật an toàn thông tin nâng cao cho cán bộ phụ trách CNTT của trường.

Kính đề nghị UBND xã và các cấp quản lý hỗ trợ thêm một phần kinh phí từ ngân sách để nhà trường bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phòng máy học sinh.

Nhà trường cần đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet cho nhà trường đồng bộ.

Trường THCS Thịnh Long trân trọng báo cáo./.

#### Nơi nhận:

- SGD&ĐT ( Đề báo cáo)
- UBND xã ( Đề báo cáo)
- CB,GV toàn trường ( Để thực hiện)
- Lưu VT...

HIỆU TRƯỞNG  
( Ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG  
PHAN THANH HIỆN